

Hoài Cổ Xuân

Phạm Công Luận

Tết năm Nhâm Tý 1972 là một cái tết vui, kinh tế miền Nam chưa đến nỗi khó khăn nên nhà nhà sống dễ thở và có thể lo được một cái tết xôm tụ. Trong xóm tôi, anh Hùng nhà cuối xóm đã xóa hình con heo mà anh vẽ vào giáp tết Tân Hợi năm ngoái trên thân cái cột xi măng đặt bàn thiên trước nhà để vẽ hình con chuột tượng trưng cho năm Tý. Năm nào anh cũng vẽ một con giáp, nên thấy anh bày sơn cọ ra trước cái bàn thiên là biết tết sắp đến.

Ba tôi vừa đọc xong tờ nhật báo Hòa Bình số tất niên, tôi vội chụp lấy, háo hức xem chương trình tết trên tivi. Lướt mắt từ trên xuống dưới chương trình bốn ngày Tết, thấy rạo rức cả người vì năm nay có nhiều tiết mục quá hấp dẫn: Trước hết, có tới bốn chương trình dành cho thiếu nhi. Mừng Một có chương trình thiếu nhi Viễn Hùng, nghe lạ tai nhưng miễn dành cho thiếu nhi là được. Mừng Hai có chương trình thiếu nhi **Xuân Phát**, luôn luôn vui nhộn vì cái miệng dẻo quẹo của ông Xuân Phát chuyên đóng vai hài. Mừng Ba có chương trình Thiếu nhi của thầy Lê Văn Khoa, vừa hấp dẫn vừa lành mạnh như lời ba tôi nói. Rất tiếc năm nay ban Tuổi Xanh của bà Kiều Hạnh không biết vì sao không xuất hiện nên tôi không thể chiêm ngưỡng giọng hát của cả ban, nhất là không được nhìn thấy chị ca sĩ Phương Mai và cô bé Tý Hon xinh xắn dễ thương mà mấy anh lớn hơn tôi vài tuổi đã bày đặt tương tư.



Không thể không lướt qua các chương trình của người lớn mà tôi biết ba má tôi sẽ không cảm cho đám con nít trong nhà xem. Thật ra cũng không có gì quá đáng, vì thời đó chương trình nào lên tivi thì bắt buộc phải “sạch sẽ”. Tết này có diễn tuồng má tôi hay nhắc là vở cải lương “Men rượu hương tình” của soạn giả Tư Chơi do ban Phụng Hào của bà Phùng Há trình diễn. Có phim “Ngày xuân” không rõ ai đóng, có ca nhạc của cô ca sĩ kích động nhạc **Mai Lệ Huyền** hết xẩy vì rất nhộn nhịp, được xem cô nhún nhảy tung bừng lại đẹp mუმ mუმ như búp bê; có vở kịch “Duyên thắm tình xuân” của đoàn Kiều Phụng Loan. Ngày mừng Hai, truyền hình phát từ 12 giờ trưa là sự kiện hiếm có thì có cải lương Hồ Quảng tuồng “Trình nữ hoa đào thôn” do ban Huỳnh Long diễn mà tôi rất thích vì mấy bài ca trong tuồng Hồ quảng nghe rất hay và không nặng nề như hát bội, ngoài ra còn có tuồng chèo cổ “Mộng đế vương”. Chương trình buổi tối mừng Hai khá hấp dẫn với chương trình ca nhạc của nhạc sĩ Văn Phụng, tạp diễn AVT, Kịch Sống... Trời, toàn các ban hết ý, chỉ còn thiếu chương trình của nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ là tuyệt đỉnh! Đến mừng Ba, vẫn còn chương trình tết vì từ 12 giờ có đám múa lân chào mừng Tân Xuân, hát bội Tam Đa trình tường do ban hát bội Bình Định trình diễn. Anh chị tôi reo mừng khi được tiếp tục nghe ban nhạc Gió Khơi, ban nhạc trẻ Tùng Giang, ca nhạc **Bùi Thiện**, kịch “Mùa xuân hoa nở” của ban Năng Mai. Chưa hết, mừng Bốn có hài kịch dân tộc và ban nhạc Trùng Dương, chương trình ngâm thơ Tao Đàn. Không khí văn nghệ mừng này hơi trầm xuống, vì rải rác từ hôm nay đã có nhà cúng đưa ông bà ... Tết sắp hết và con nít lại chuẩn bị đến trường, người lớn tiếp tục cày cho đến tết năm sau.



...

Chục ngày trước tết, ba tôi được bạn cố tri là bác Tám rủ ra Lăng Ông kiếm câu đối về treo ở nhà cho vui. Bác bảo:

- Hồi sau 1954, có mấy ông già người Bắc ngồi viết câu đối ở chỗ ngã ba Ông Tạ, giờ không còn ông nào. May mà phía Lăng Ông còn mấy ông. Chớ ăn tết mà không có câu đối treo trong nhà thì còn gì là xuân hờ ông!

Chiến tranh đang dậy lên xa xa quanh Sài Gòn – Gia Định. Những cái tết là dịp để xả những lo lắng, căng thẳng nên ai nấy chuẩn bị tết nhất rất chu đáo. Bác Tám, gốc gác ngoài Bắc vào Nam từ năm 1940, vẫn sống trong những ảo vọng về một xứ Bắc thời thuộc địa lạc hậu nhưng yên bình. Từ ngày tiệm tạp hóa nhà bác mở ra, có rủng rỉnh tiền trong túi, bác Tám có thêm thú vui đi lùng sục những gì mang dấu vết cổ hương về trang trí nhà cửa. Bác ra đường Nguyễn Công Trứ tìm đến tận nhà họa sĩ Tú Duyên mua tranh có phong cảnh xứ Bắc, ra đường Tự Do tìm cô họa sĩ bán dạo Bé Ký để mua vài bức tranh vẽ bằng mực đen có bà cụ già vấn tóc, ông cụ bận áo the đen, bà gánh hàng bông đi chợ sớm... về làm khung treo trong nhà.

Sau này, đọc lại một bài báo tết của Ngô Đình Vận trên báo Chính Luận, thấy thương thương cho những người viết câu đối Tết lúc đó, khi Nho học đã hoàn toàn suy tàn và đất Sài Gòn mùa tết rục rắng thật khó cho những ai muốn tìm lại phong vị tết xứ Bắc trong gió lạnh. **Cụ đồ già** trong bài bảo rằng viết câu đối tết không hẳn là một nghề, mà “để biết rõ thể thái nhân tình, để biết rõ trong cái thời đại mới này, còn bao nhiêu người kính trọng chữ nghĩa của Thánh hiền, còn bao nhiêu người có thể thông cảm được với những cái học uyên thâm để nỗi niềm bi đát được giải bày đôi chút”. Cho đến năm đó, cuối thập niên 1960, thú chơi và viết câu đối Tết “vẫn còn lay lắt như những đóm lửa dần tàn mỗi năm ở Sài Gòn này”. Một cụ sống bằng nghề viết sớ tại Lăng



Ông Bà Chiêu cho rằng khoảng chục năm nữa khi những cụ đồ ở đây qui tiên cả thì có lẽ cái việc viết câu đối Tết cũng bị mai một.

Lúc đó, ở Sài Gòn vẫn còn lồi trên mười cụ đồ viết câu đối Tết. Một số sống bằng nghề viết sớ coi bói ở quanh Lăng Ông Bà Chiêu, viết luôn câu đối Tết cho khách hàng. Một số ít chừng vài ba cụ chỉ xuất hiện mỗi năm một lần trên các hè đường Lê Lợi hay Nguyễn Huệ, viết câu đối cho khách mừng xuân, viết vì thích thú hơn là cầu tài lợi. Mỗi dịp đón xuân, các cụ chỉ gặp một số ít khách biết thú chơi chữ. Đa số cụ đồ, phần lớn là người Bắc và Trung, chỉ có một cụ người Nam. Ở khu Lăng Ông Bà Chiêu có **cụ Ký Bắc** viết chữ thảo đẹp và nhanh như rồng phượng. Có cụ viết câu đối tết từ 20 năm trước, từ hồi còn ngồi viết ở Hàng Bò, Hà Nội. Trong số cụ đồ nho còn sót lại, **cụ Bảo Điểm** ở Hải Phòng là người viết chữ tốt nhất, từ nét sổ nét móc tới các chấm thủy nhất nhất đều vững vàng.

Nhìn chữ viết như nhìn thấy cái tiết tháo nhà nho, khi cương trực lúc nhu hòa, diễn tả được cái thuyết trung dung của bậc quân tử. Gánh bút nghiên vào Nam năm 1954, cụ tưởng như không còn gặp được những người viết chữ tốt nữa. Nhưng tại miền Nam, lần nữa cụ được thỏa lòng, khi được nhìn thấy nét chữ rắn rỏi của **cụ Nghệ Dụ** cũng từ ngoài Bắc di cư vào. Một cụ cho biết chỉ cần giấy đỏ, mực tàu và bút lông là đủ, hồi còn viết ở Hà Nội khách hàng vừa đông, vừa biết thưởng thức kén chọn. Họ đòi thứ giấy hồng điều tốt lụa tốt, mực tốt, vì vậy cụ đã phải dùng tới những loại giấy mực hảo hạng và dùng bút làm bằng lông mèo để viết. Vào đây khách hàng ít người biết thưởng thức nét chữ, câu thơ nên cụ chẳng phải kén giấy kén mực làm chi. Thậm chí mỗi năm cũng chỉ nhờ một bà già Tàu bán hương vào Chợ Lớn mua mực, mua bút cho đỡ mệt. Cụ có thời mực quý vẫn để dành từ vài năm trước, để đợi được dùng vào việc viết câu đối cho một khách hào hoa biết ngắm biết nhìn nét chữ của cụ. Nhưng từ vài năm nay mực, để khô queo lại, mà khách biết chơi thì không hề gặp được.

Những câu đối tết được khách ưa chuộng là:

**“Nghênh xuân viên tiến tứ phương tài
Tiếp phúc quảng tăng thiên bội lợi”**

(tạm dịch:

*Đón xuân tài lộc bốn phương tới
Nhận phúc lợi tiền gấp ngàn lần*

hoặc

**“Hi tiếp tân niên ca ngũ phúc
Hoan chào nguyên đán chúc tam đa”**

*(Vui mừng đón năm mới, ca tụng năm điều phúc lành
Vui vẻ chào ngày Tết, chúc tụng ba điều tốt đẹp”)*

và các câu Phúc Lộc Thọ. Riêng người miền Nam thích những câu đối tỏ lòng hiếu thảo đối với cha mẹ hoặc tôn kính các bậc thần linh thổ địa. Có lần một anh lính Mỹ cũng tới nhờ viết cho anh ta nữa.

...



Trong xóm tôi, nhiều nhà không mua báo hằng ngày vì sợ tốn, chỉ nghe thời sự qua radio, nhưng ngày tết có vài nhà mua báo Tết vừa để đọc vừa bày trên bàn tiếp khách cho xôm tụ. Năm đó, ba tôi mua tờ giai phẩm **Xuân Tin Sáng Tết Nhâm Tý** có

cái bìa đỏ chói, ghép hình một mái tóc dài cô gái không thấy mặt, tay cầm đàn guitar có con chim bồ câu trắng đậu trên đó, Hòa bình tưởng như đang đến gần trên bìa báo này. Phần tôi được tờ Thiếu Nhi có tranh bìa tuyệt đẹp của họa sĩ ViVi vẽ cảnh gia đình ông bà có con cháu về chúc tết, ai nấy bận áo dài đứng bên cạnh chậu hoa lan, câu đối đỏ, nhìn thật rạo rực như thấy tết đến thật gần. Buổi tối Hai Tám, bác Tám qua uống chung **rượu Ngũ Gia Bì** cuối năm với ba tôi. Nhìn mấy tờ báo Tết, bác mỉm cười nhắc lại bài thơ Tết năm nào mà bác thích đến thuộc lòng dù không nhớ tác giả:



*Cứ mỗi lần có Tết
Là đời lại rối rít cả lên,
Ông chồng chạy bạc muốn điên
Bà vợ cảm thấy ưu phiền gấp ba.*

*Phải đi mua con gà con què,
Phải có hành ớt mẻ tỏi riêng
Đủ tiền ăn tới ra Giêng
Sao cho bằng chị bằng em bằng người...*

*Mình chỉ khoái vẽ voi vẽ chuột
Khéo trau giồi chau chuốt bề ngoài
Quanh năm nếu bị đói dài,
Bấy giờ chồng vợ liệu bài tính sau!*

Nghe xong bài thơ, ba tôi gật gù. Bài thơ không đầy cảm xúc như những bài thơ tết của Nguyễn Bính mà ông thích, nhưng hôm nay nó đậm đà hương vị đời thường nhọc nhằn. Hai ông phá lệ, uống thêm một chung nữa trong niềm sáng khoái của sự chia sẻ đó.

Tết bây giờ không mang đến nhiều cung bậc cảm xúc như hồi xưa đầy lo toan và thiếu thốn nữa. Ba ngày tết xóm hẻm vắng vẻ, mấy chậu bông cúc, vạn thọ, mồng gà mới đặt trước cửa mấy nhà phát phơ trong gió xuân. Những ngày tết mang phong vị xưa bỗng dưng trôi đi rất xa xôi, không còn “có những ai xa đời quay về lại”, và như một giấc mơ không bao giờ tái hiện.

Phạm Công Luận